

Phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương ở Việt Nam hiện nay

Nguyễn Trọng Bình^(*)

Tóm tắt: Tư vấn chính sách là một trong những thể chế, cơ chế không thể thiếu của quản trị quốc gia hiện đại cũng như quản trị địa phương. Tư vấn chính sách có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng thể chế chính sách của chính quyền địa phương cũng như nâng cao năng lực quản trị địa phương. Trên cơ sở phân tích một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức tư vấn chính sách (think tank) trong quản trị địa phương, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tổ chức tư vấn chính sách, Quản trị địa phương, Việt Nam

Abstract: Policy consulting, among others, is an integral part of modern national as well as local governance, which contributes to improving the institutional quality of local government policies as well as enhancing the capacity of local governments. Based on theoretical and practical analysis of think tanks in local governance, the article proposes solutions to promote their roles in Vietnamese local governance today.

Keywords: Think Tank, Local Governance, Vietnam

1. Mở đầu

Xét từ phương diện chủ thể quản trị, quản trị địa phương hiện đại được cấu thành bởi các thành tố hay chủ thể chủ yếu gồm: Một là, hệ thống tổ chức Đảng và chính quyền lấy đội ngũ cán bộ, công chức làm đại diện và lấy cơ quan đảng, các cơ quan nhà nước ở địa phương làm cơ sở; Hai là, hệ thống thị trường (doanh nghiệp) lấy đội ngũ doanh nhân làm đại diện và lấy tổ chức doanh nghiệp làm cơ sở; Ba là, hệ thống xã hội lấy công dân làm đại diện và lấy tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp làm cơ sở (Nguyễn Trọng Bình và đồng sự, 2020). Từ nhận thức này có thể thấy, tính dân chủ là một

trong những đặc trưng quan trọng của quản trị địa phương hiện đại và điều này cũng hàm nghĩa việc cần tăng cường sự tham gia của xã hội và các tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương nói chung và trong quá trình hoạch định chính sách công của chính quyền địa phương nói riêng.

2. Tổ chức tư vấn chính sách: khái niệm và phân loại

Đến nay, giới nghiên cứu đã đưa ra nhiều định nghĩa khác nhau về tổ chức tư vấn chính sách. Chẳng hạn, Donald E. Aburson (2010) cho rằng, tổ chức tư vấn chính sách là những tổ chức quan tâm nghiên cứu về chính sách công, mang tính phi lợi nhuận và không đứng về lập trường của đảng phái nào. Theo quan điểm của McGann (2005: 5), tổ chức tư vấn chính sách là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực

^(*) TS., Học viện Chính trị khu vực IV;
Email: trongbinh195@yahoo.com

ngiên cứu và tư vấn chính sách, nó có tính tự chủ và độc lập tương đối với chính phủ, doanh nghiệp, nhóm lợi ích và đảng chính trị. Andrew Rich (2010) cho rằng, tổ chức tư vấn chính sách là tổ chức độc lập, mang tính phi lợi nhuận, không theo đuổi lợi ích. Sản phẩm của nó là tri thức chuyên ngành và tư tưởng, đồng thời nó dựa vào sản phẩm này để gây ảnh hưởng đến quá trình hoạch định chính sách công của nhà nước. Quan niệm khác cho rằng, “Tổ chức tư vấn chính sách là một tổ chức nghiên cứu và tư vấn chính sách công tương đối ổn định và hoạt động một cách độc lập” (Xue Yu và cộng sự, 2006).

Như vậy có thể cho rằng, *tổ chức tư vấn chính sách là tổ chức nghiên cứu, tư vấn có tính phi lợi nhuận, lấy những vấn đề chiến lược và chính sách công làm đối tượng nghiên cứu chủ yếu, lấy việc phục vụ quyết sách khoa học, dân chủ và theo pháp luật của nhà nước làm tôn chỉ*. Sự mệnh quan trọng của các tổ chức tư vấn chính sách là góp phần nâng cao chất lượng các chủ trương, đường lối của đảng cầm quyền và chính sách, pháp luật của nhà nước. Các tổ chức tư vấn chính sách thường khá đa dạng, có tổ chức tư vấn chính sách thuộc đảng cầm quyền, có tổ chức tư vấn chính sách thuộc nhà nước, có tổ chức tư vấn chính sách thuộc trường đại học và có tổ chức tư vấn chính sách do xã hội (các đoàn thể xã hội và doanh nghiệp) thành lập.

McGann (2005) phân loại tổ chức tư vấn chính sách thành 7 loại: (i) Tổ chức tư vấn chính sách thuộc đảng chính trị; (ii) Tổ chức tư vấn chính sách thuộc nhà nước; (iii) Tổ chức tư vấn chính sách độc lập; (iv) Tổ chức tư vấn chính sách không thuộc cơ quan nhà nước nhưng có sự hỗ trợ về kinh phí từ nhà nước; (v) Tổ chức tư vấn chính sách “bán độc lập”; (vi) Tổ chức tư vấn chính

sách thuộc trường đại học; (vii) Tổ chức tư vấn chính sách thuộc doanh nghiệp.

Từ thực tiễn của Trung Quốc, Trung tâm Nghiên cứu về tổ chức tư vấn chính sách (2016) thuộc Viện Khoa học xã hội Thượng Hải đã phân chia tổ chức tư vấn chính sách ở nước này thành 4 loại: (i) Tổ chức tư vấn chính sách của Đảng, Nhà nước và quân đội; (ii) Tổ chức tư vấn chính sách của các viện nghiên cứu; (iii) Tổ chức tư vấn chính sách của trường đại học; (iv) Tổ chức tư vấn chính sách xã hội (do doanh nghiệp và các đoàn thể xã hội thành lập).

Từ các quan điểm nêu trên, theo chúng tôi, có thể phân loại tổ chức tư vấn chính sách thành: (i) Tổ chức tư vấn chính sách của tổ chức đảng; (ii) Tổ chức tư vấn chính sách của nhà nước hoặc chính quyền; (iii) Tổ chức tư vấn chính sách của trường đại học; (iv) Tổ chức tư vấn chính sách của xã hội (do doanh nghiệp và các tổ chức xã hội thành lập); (v) Tổ chức tư vấn chính sách với tư cách các ủy ban hay hội đồng tư vấn được thành lập và hoạt động mang tính ổn định hoặc tạm thời.

3. Thực trạng phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương ở Việt Nam

Nhìn từ cấp độ *vĩ mô*, dưới sự tác động tích cực của nhiều nhân tố, thời gian qua, các tổ chức tư vấn chính sách ở Việt Nam phát triển khá nhanh và đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đất nước, nhất là trong lĩnh vực phát triển lý luận và tư vấn chính sách. Đến nay, Việt Nam đã xây dựng, hình thành được mạng lưới các tổ chức khoa học công nghệ thực hiện chức năng tư vấn chính sách dưới các tên gọi khác nhau như học viện, viện, trung tâm nghiên cứu... thuộc cơ quan Đảng, Nhà nước, trường đại học, các đoàn thể nhân dân, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức khoa học công nghệ ngoài công lập.

Tuy nhiên, ở cấp độ *địa phương*, sự phát triển của tổ chức tư vấn chưa tương xứng, cũng như chưa phát huy đầy đủ vai trò trong quản trị địa phương. Điều này thể hiện chủ yếu trên 4 khía cạnh:

(i) Số lượng các tổ chức tư vấn được thành lập và hoạt động còn ít, nhất là các tổ chức tư vấn do trường đại học, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội thành lập. Hiện nay, phần lớn các địa phương mới chỉ có trường chính trị cấp tỉnh thực hiện chức năng đào tạo, nghiên cứu khoa học và tư vấn chính sách. Các trung tâm nghiên cứu, viện nghiên cứu thuộc các trường đại học hoặc các đơn vị khoa học, công nghệ ngoài công lập thực hiện chức năng nghiên cứu, tư vấn chính sách của địa phương còn rất ít.

(ii) Tính tự chủ và năng lực hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách hiện có, như một số viện nghiên cứu ở địa phương (ở thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ...), trường chính trị cấp tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu tư vấn chính sách trong bối cảnh mới. Xét về phương diện lý luận, tư vấn chính sách là một trong những chức năng của các viện nghiên cứu công lập, trường chính trị cấp tỉnh. Tuy nhiên, trên thực tế, chức năng tư vấn chính sách của các thiết chế này chưa được thể hiện rõ. Các tổ chức tư vấn chính sách của tổ chức đảng, chính quyền địa phương còn thiếu chuyên gia giỏi, năng lực phân tích, đánh giá, phản biện chính sách của các nhà khoa học hoạt động trong các thiết chế khoa học, công nghệ ở địa phương còn hạn chế. Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của các thiết chế khoa học, công nghệ cấp tỉnh chưa được coi trọng đúng mức, chất lượng còn thấp dẫn đến chất lượng tư vấn chính sách chưa cao. Số lượng đề tài khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội do các thiết chế khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện còn quá ít, hoặc nội dung nghiên cứu thường lạc hậu, thiếu tính đón đầu. Trong

nghiên cứu khoa học, một số đơn vị khoa học và công nghệ cấp tỉnh thiên về “thuyết minh chủ trương, chính sách”, việc nghiên cứu, cung cấp luận cứ, luận chứng phục vụ việc hoạch định các chủ trương của tổ chức Đảng, chính sách của chính quyền địa phương còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

(iii) Điều kiện cho việc thành lập và hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách ngoài công lập ở địa phương còn nhiều khó khăn, chưa tạo được môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các tổ chức tư vấn chính sách công lập và ngoài công lập. Hiện nay, ở nhiều địa phương, cơ hội để các đơn vị khoa học, công nghệ ngoài công lập tham gia thực hiện đề tài, cung cấp dịch vụ tư vấn chính sách còn rất hạn chế.

(iv) Một số cơ quan lãnh đạo, quản lý chưa coi trọng đúng mức việc phát huy vai trò tư vấn chính sách của các tổ chức tư vấn chính sách. Hầu hết cấp ủy đảng và chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay đều chưa thành lập các hội đồng hay ủy ban tư vấn để thực hiện chức năng, vai trò tư vấn đối với những chủ trương, chính sách lớn, quan trọng ở địa phương; chưa đa dạng hóa các hình thức đề xuất ý kiến và tranh thủ sự “trợ giúp” từ các tổ chức tư vấn trong quá trình xây dựng và ban hành các chủ trương, chính sách; chưa có sự tách bạch giữa tư vấn chính sách và ban hành chính sách, hiện tượng cơ quan hoạch định chính sách tự nghiên cứu, khởi thảo, thẩm định và quyết định chính sách đã tạo ra một vòng khép kín, thiếu cơ chế độc lập từ bên ngoài tham gia vào quá trình tư vấn, phản biện chính sách (Nguyễn Trọng Bình, 2016). Việc tập hợp các chuyên gia giỏi ở các lĩnh vực khác nhau vào các hội đồng, ủy ban tư vấn chính sách cũng như việc tham vấn, lắng nghe ý kiến của các tổ chức tư vấn chưa được cấp ủy đảng, chính quyền địa phương coi trọng đúng mức. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình

hoạch định chính sách cũng như quá trình đầu thầu thực hiện một số dự án nghiên cứu (đề tài khoa học cấp tỉnh) còn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Những bất cập, hạn chế nêu trên trong tổ chức và hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách, cũng như những bất cập, hạn chế về thể chế, cơ chế phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách chính là rào cản đối với việc nâng cao hiệu quả, chất lượng tư vấn chính sách. Thực tế cho thấy, một nguyên nhân quan trọng của hiện tượng mà báo chí gọi là “làm chính sách từ trên trời” hoặc “ngồi trong phòng lạnh làm chính sách”, cũng như một số chính sách ở cấp địa phương chưa sát với thực tế, không đánh giá đầy đủ tác động trước khi ban hành (nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 vừa qua) chính là do năng lực hoạch định chính sách của một số cơ quan thuộc chính quyền địa phương còn thấp, cũng như việc chưa coi trọng vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách.

4. Một số giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách ở Việt Nam trong thời gian tới

Sự cần thiết phải phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương ở Việt Nam hiện nay xuất phát từ những lý do chủ yếu sau:

Một là, xuất phát từ vai trò, chức năng của các tổ chức tư vấn trong quá trình hoạch định chủ trương của tổ chức đảng và chính sách của chính quyền địa phương. Trong quá trình quản trị địa phương, các tổ chức tư vấn chính sách có nhiều vai trò khác nhau, trong đó chủ yếu là: (i) Nêu sáng kiến chính sách và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân đối với cấp ủy đảng và chính quyền địa phương; (ii) Tham gia xây dựng dự thảo chủ trương của cấp ủy đảng và chính sách của chính quyền địa phương; (iii) Tư vấn phương án cho chủ trương của cấp ủy

đảng và chính sách của chính quyền địa phương; (iv) Giám định và phản biện đối với dự thảo chủ trương của cấp ủy đảng và dự thảo chính sách của chính quyền địa phương; (v) Đánh giá, tổng kết việc thực hiện chủ trương của cấp ủy đảng và chính sách của chính quyền địa phương; (vi) Truyền thông chính trị và định hướng dư luận xã hội ở địa phương; (vii) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và cung cấp nhân tài cho hệ thống chính trị và xã hội. Trong các vai trò trên, tư vấn chính sách là vai trò quan trọng nhất của tổ chức tư vấn chính sách.

Hai là, xuất phát từ yêu cầu năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng và đổi mới tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương với phương châm “lấy nhân dân làm trung tâm”. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng thể hiện trên ba phương diện cơ bản là: năng lực hoạch định chủ trương, đường lối phát triển ở địa phương; năng lực lãnh đạo việc tổ chức thực hiện; năng lực kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng kết việc thực hiện. Trong ba phương diện này, năng lực hoạch định chủ trương, đường lối của cấp ủy Đảng địa phương, đòi hỏi cần nhiều yếu tố, trong đó xây dựng tổ chức đảng theo mô hình đảng “mở” là một yêu cầu không thể thiếu (Phạm Ngọc Quang, 2014). Xây dựng tổ chức đảng theo mô hình đảng “mở” thực chất là tổ chức đảng phải coi trọng việc phát huy dân chủ trong quá trình lãnh đạo, nhất là phát huy đầy đủ vai trò tư vấn, giám sát và phản biện xã hội của các đoàn thể nhân dân cũng như các tổ chức tư vấn chính sách.

Đổi mới chính quyền địa phương nhằm thiết lập chính quyền địa phương “lấy nhân dân làm trung tâm” là một định hướng cốt lõi, quan trọng ở Việt Nam hiện

nay. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “*Nhân dân là trung tâm*, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 27). Có thể cho rằng, chính quyền địa phương lấy nhân dân làm trung tâm có nghĩa là việc hoạch định mọi chính sách và tất cả công việc của chính quyền đều phải đến từ nhân dân, đều phải vì lợi ích của nhân dân; toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân; thực hiện tốt, duy trì tốt, phát triển tốt lợi ích căn bản nhất của nhân dân, lấy việc nhân dân ủng hộ hay không ủng hộ, tán thành hay không tán thành, vui hay không vui, đồng ý hay không đồng ý, hài lòng hay không hài lòng làm tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá tất cả công việc (Nguyễn Trọng Bình, 2020). Để thực hiện “lấy nhân dân làm trung tâm”, đòi hỏi cần đảm bảo tính dân chủ trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, nhất là có cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh cũng như phát huy tốt vai trò tư vấn, phản biện và giám sát của các tổ chức tư vấn với tư cách “cầu nối trung gian” giữa các tầng lớp nhân dân với chính quyền.

Để phát huy đầy đủ vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương ở nước ta hiện nay, cần quan tâm đúng mức một số giải pháp sau:

Thứ nhất, trên cơ sở nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của các tổ chức tư vấn chính sách trong chu trình chính sách công và trong quản trị quốc gia, cần có chủ trương, chính sách cụ thể nhằm tăng cường xây dựng, phát triển các tổ chức tư vấn chính sách. Về đại thể, tầm quan trọng của các tổ chức tư vấn chính sách thể hiện

trên 3 điểm chủ yếu: (i) Tổ chức tư vấn chính sách là chỗ dựa quan trọng để cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đề ra được quyết sách khoa học, dân chủ và đảm bảo nguyên tắc pháp quyền; (ii) Tổ chức tư vấn chính sách là bộ phận không thể thiếu của quản trị địa phương hiện đại, là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao năng lực quản trị địa phương, cũng như thực hiện nguyên tắc “lấy nhân dân làm trung tâm” của chính quyền địa phương. Trên cơ sở nhận thức được tầm quan trọng nói trên của các tổ chức tư vấn chính sách, ở cấp độ vĩ mô, Đảng và Nhà nước cần ban hành chủ trương và chính sách cụ thể nhằm phát triển các tổ chức tư vấn chính sách trong bối cảnh mới, nhất là phải có chủ trương phát triển một cách cân bằng, hài hòa các loại hình tổ chức tư vấn chính sách. Ở cấp độ địa phương, cấp ủy đảng và chính quyền địa phương cần coi trọng việc nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của các tổ chức hiện có như trường chính trị cấp tỉnh, viện nghiên cứu, có chủ trương thành lập một số trung tâm, viện nghiên cứu thực hiện vai trò tư vấn chính sách thuộc trường đại học do địa phương quản lý. Đặc biệt, cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương cấp tỉnh cần có chủ trương, biện pháp cụ thể để thành lập một số hội đồng, ủy ban tư vấn (có thể hoạt động ổn định hoặc tạm thời) để thực hiện chức năng tư vấn chính sách cho cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương.

Thứ hai, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách ở địa phương theo hướng: (i) Khuyến khích các chuyên gia và các tổ chức tư vấn ở địa phương thông qua cổng thông tin điện tử, hội thảo khoa học, hội nghị tư vấn, báo chí và truyền thông đại chúng, xuất bản sách, tạp chí... để có thể thể hiện công khai ý kiến, chính kiến của mình đối với những vấn đề chính sách quan trọng

ở địa phương (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia); (ii) Nhân mạnh trách nhiệm cung cấp thông tin cho xã hội của các cơ quan hoạch định chính sách ở địa phương; mở rộng kênh công khai thông tin cơ quan hoạch định chính sách của cấp ủy đảng và chính quyền địa phương. Đặc biệt cần nhân mạnh việc thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng, hoạch định các chủ trương của cấp ủy Đảng và chính sách của chính quyền địa phương nhằm đảm bảo tốt sự tham gia và giám sát của xã hội, cũng như của các tổ chức tư vấn chính sách; (iii) Hoàn thiện thể chế trung cầu và lấy ý kiến của các tổ chức tư vấn chính sách đối với các chủ trương quan trọng của cấp ủy đảng cũng như các chính sách quan trọng của chính quyền địa phương. Theo đó, đối với những chủ trương, chính sách quan trọng, liên quan đến lợi ích của người dân ở địa phương, cần thông qua các hình thức như hội nghị tham vấn, tọa đàm, hội nghị phản biện... để lắng nghe và tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của các tổ chức tư vấn; tăng cường trách nhiệm phản hồi của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đối với các ý kiến tư vấn của tổ chức tư vấn. (iv) Thiết lập và kiện toàn thể chế đánh giá chính sách và thể chế mua sắm dịch vụ tư vấn chính sách. Theo đó, cần có quy định trước khi quyết định phương án chính sách lớn, dự án lớn và quan trọng, phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện về tính khả thi, cũng như đánh giá mức độ rủi ro trên các khía cạnh khác nhau, coi trọng sử dụng đồng thời kết quả đánh giá, tư vấn, phản biện của các tổ chức tư vấn khác nhau; coi trọng đánh giá thực thi chính sách, hiệu quả thực thi chính sách và ảnh hưởng xã hội của việc thực thi chính sách; thiết lập cơ chế phản hồi, công khai, vận dụng ý kiến đánh giá của tổ chức tư vấn chính sách; thực hiện mô hình đánh giá chính sách theo hướng tăng cường sự tham gia

đánh giá của nhiều bên. Báo cáo tư vấn, dữ liệu điều tra, khảo sát của các tổ chức tư vấn chính sách cần phải đưa vào phạm vi và danh mục mua sắm dịch vụ của các cơ quan nhà nước; thực hiện công khai, cạnh tranh trong đấu thầu dịch vụ tư vấn.

Thứ ba, tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý đối với việc xây dựng các tổ chức tư vấn chính sách. Theo đó, trên cơ sở ý thức được vị trí, vai trò và tầm quan trọng của tổ chức tư vấn chính sách, các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương phải coi trọng việc xây dựng tổ chức tư vấn chính sách, coi công tác xây dựng tổ chức tư vấn chính sách là một nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý và nằm ở vị trí ưu tiên trong chương trình nghị sự của tổ chức Đảng và chính quyền. Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách thông qua *Quyết định phát triển tổ chức tư vấn chính sách*, cũng như mở rộng hạn mức tài trợ, đóng góp của xã hội cho hoạt động của tổ chức tư vấn chính sách; thông qua chính sách ưu đãi, miễn thuế để kích lệ doanh nghiệp, các tổ chức xã hội cũng như cá nhân tham gia đóng góp, quyên góp tài chính cho hoạt động của các tổ chức tư vấn. Coi trọng đúng mức việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài trong các tổ chức tư vấn chính sách, cũng như định hướng các tổ chức tư vấn chính sách đổi mới thể chế quản trị nội bộ.

Thứ tư, nâng cao năng lực của các tổ chức tư vấn chính sách hiện có ở địa phương. Một tổ chức tư vấn chính sách thật sự cần 7 yếu tố cơ bản là: *tư tưởng, vấn đề, trách nhiệm, chiến lược, nhân tài, mạng lưới và xác định rõ thế mạnh trong lĩnh vực hoạt động.* Chính vì thế, để thực hiện tốt chức năng tư vấn chính sách, các tổ chức tư vấn chính sách hiện có ở địa phương cũng cần coi trọng đúng mức chức năng tư vấn chính sách và nâng cao chất lượng các

báo cáo tư vấn, kiến nghị; coi trọng việc thiết lập mối quan hệ hợp tác ổn định, chặt chẽ với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương; xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài phục vụ công tác nghiên cứu, tư vấn chính sách.

5. Kết luận

Tư vấn chính sách gắn liền với hoạt động của các tổ chức tư vấn chính sách là một trong những cơ chế không thể thiếu của quản trị công hiện đại cũng là phương thức quan trọng góp phần nâng cao năng lực chính sách công. Ở Việt Nam, trong công cuộc đổi mới, ở cấp độ vĩ mô, các tổ chức tư vấn chính sách có sự phát triển tương đối nhanh và có đóng góp quan trọng vào quá trình hoạch định chính sách. Tuy nhiên, ở cấp độ địa phương, các tổ chức tư vấn chính sách lại thiếu về số lượng, phát triển thiếu cân bằng và chưa được phát huy đầy đủ vai trò trong quá trình hoạch định chính sách của chính quyền địa phương. Việc nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng và đổi mới chính quyền địa phương theo định hướng “lấy nhân dân làm trung tâm” đang đặt ra yêu cầu cấp bách đối với việc phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách ở địa phương hiện nay. Để phát huy tốt vai trò của tổ chức tư vấn chính sách trong quản trị địa phương, rất cần vai trò kiến tạo thể chế của Trung ương cũng như năng lực thực thi thể chế của địa phương. Bên cạnh đó, sự nỗ lực, đổi mới của bản thân từng tổ chức tư vấn chính sách hiện có cũng rất quan trọng □

Tài liệu tham khảo

1. Andrew Rich (2010), *Chính trị học về tổ chức nghiên cứu chính sách, chính sách công và chuyên gia chính sách*, Nxb. Thượng Hải, Trung Quốc, tr. 6-7 (tiếng Trung).
2. Nguyễn Trọng Bình (2016), “Phát huy

- vai trò của tổ chức nghiên cứu, tư vấn chính sách trong lĩnh vực chính sách công”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số 4.
3. Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Thị Ngọc Anh (2018), “Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và tổ chức xã hội trong quản trị địa phương hiện nay”, *Tạp chí Mặt trận*, số 8.
 4. Nguyễn Trọng Bình (2020), “Xây dựng Chính phủ kiến tạo ở Việt Nam hiện nay - tiếp cận từ lý luận quản trị tốt”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 08 (408).
 5. Donald E. Aburson (2010), *Tổ chức tư vấn có thể phát huy vai trò hay không - Đánh giá sự ảnh hưởng của tổ chức nghiên cứu chính sách công*, Nxb. Học viện Khoa học xã hội Thượng Hải, Trung Quốc (tiếng Trung).
 6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
 7. McGann, J. (2005), *Think Tanks and civil societies, catalysts for ideas and action*, New Brunswick and London, Transaction Publishers.
 8. Phạm Ngọc Quang (2014), “Cơ sở đánh giá năng lực của Đảng Cộng sản cầm quyền”, *Tạp chí Cộng sản điện tử* ngày 06/3, <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/26180/co-so-danh-gia-nang-luc-cua-dang-cong-san-cam-quyen.aspx>, truy cập ngày 10/02/2021.
 9. Trung tâm Nghiên cứu về tổ chức tư vấn chính sách thuộc Viện Khoa học xã hội Thượng Hải (2016), *Báo cáo tổ chức tư vấn chính sách Trung Quốc năm 2015 - xếp hạng mức độ ảnh hưởng và kiến nghị chính sách*, Thượng Hải, Trung Quốc.
 10. Xue Yu và Zhu Xu-feng (2006), “Tổ chức tư vấn chính sách ở Trung Quốc: hàm nghĩa, phân loại và triển vọng nghiên cứu”, *Tạp chí Nghiên cứu khoa học*, số 3.